

*So sánh các Nghĩa vụ trong Hiệp định
Thương mại Song phương Việt nam
Hoa Kỳ và
Yêu cầu Gia nhập WTO*

Demetrios J. Marantis
Trưởng Cố vấn Pháp lý
Hội đồng Thương mại Mỹ □ Việt
demetrios.marantis@usvtc.org

Hội thảo về quá trình gia nhập WTO của Việt Nam
Hilton Opera, Hà Nội
Ngày 6 tháng 8 năm 2003

Tổng quan: Từ BTA đến WTO

Tổng quan: Từ BTA đến WTO

BTA: Hiệp định MFN Song phương/Đặt nền tảng cho việc gia nhập WTO

- Các hình thức của Hiệp định Thương mại
 - Trước WTO: Hiệp định MFN về Thương mại (ví dụ như BTA)
 - WTO: Gia nhập WTO
 - Sau WTO: WTO Cộng FTA (ví dụ như FTA giữa Mỹ và Singapore)
- Điều kiện lịch sử
 - Cần thiết để Mỹ áp dụng thuế quan trên cơ sở MFN đối với Việt Nam
 - Các nước khác cũng đang đàm phán các hiệp định MFN với Mỹ (ví dụ như Nga, Cambodia)
- Một bước tiến lớn hướng tới WTO
 - BTA dựa vào các nguyên tắc của WTO
 - Thông qua BTA, Việt Nam đã cam kết thực hiện nhiều điều kiện để gia nhập WTO.

Tổng quan: Từ BTA đến WTO

Một số nghĩa vụ trong BTA áp dụng toàn bộ các Hiệp định WTO.

- Chương I, Điều 3(4): áp dụng Hiệp định WTO về Định giá Hải quan
- Chương IV, Điều 11: áp dụng các quy định quan trọng của Hiệp định WTO về TRIMS
- Chương VI, Điều 8: áp dụng Hiệp định WTO về Cấp phép Nhập khẩu

Một số nghĩa vụ trong BTA áp dụng một phần các nghĩa vụ của WTO.

- Chương I: áp dụng các nguyên tắc cơ bản về SPS, TBT và các nghĩa vụ khác
- Chương II: áp dụng hầu hết các quy định của Hiệp định TRIPS
- Chương III: áp dụng hầu hết các quy định của GATS
- Chương IV: dựa vào nguyên tắc về tính minh bạch của WTO

Việc gia nhập WTO đòi hỏi Việt Nam phải áp dụng toàn bộ các hiệp định có liên quan (ví dụ như SPS, TBT, TRIPS, GATS) đối với tất cả các Thành viên.

Tổng quan: Từ BTA đến WTO

Một số nghĩa vụ trong BTA là cơ sở để đàm phán với các Thành viên WTO.

- Chương I, Phụ lục E: cam kết về thuế quan
- Chương III, Phụ lục G: cam kết về dịch vụ

Các Thành viên WTO muốn Việt Nam áp dụng các nghĩa vụ trên trên cơ sở “đa phương” căn cứ vào nghĩa vụ MFN của WTO

Một số nghĩa vụ trong BTA không có các quy định tương đương trong WTO

- Chương II: một số quy định rộng hơn TRIPS
- Chương IV: quy định về đầu tư (rộng hơn TRIMs)
- Chương V: hỗ trợ hoạt động kinh doanh
- Chương VI: một số quy định về tính minh bạch rộng hơn các quy định của WTO

Hầu hết (nhưng không phải toàn bộ) các quy định đó sẽ không có tác động gì đến việc đàm phán gia nhập WTO.

Tổng quan: Từ BTA đến WTO

Những vấn đề chủ yếu liên quan đến việc gia nhập WTO

- 1. Thế nào là yêu cầu □BTA Cộng□ đối với việc gia nhập WTO?**
- 2. Cam kết nào trong BTA cần phải được áp dụng trên cơ sở □đa phương□ theo quy định của WTO?**
- 3. Những lợi ích nào của WTO không được quy định trong BTA?**
- 4. Việc thực thi BTA hỗ trợ mục tiêu gia nhập WTO vào năm 2005 như thế nào?**

**Thế nào là yêu cầu □BTA Cộng□ đối
với việc gia nhập WTO?**

Thế nào là yêu cầu “BTA Cộng” đối với việc gia nhập WTO?

Chủ đề	BTA	WTO
Giới hạn mức thuế quan	Phụ lục E chỉ giới hạn khoảng 4% biểu thuế quan của Việt Nam.	Chính phủ của các nước xin gia nhập WTO giới hạn 100% biểu thuế quan.
Thuế suất - (Mức trung bình đơn giản đối với sản phẩm nông nghiệp)	23,6% (chiếm 3,3% của biểu thuế quan)	10,4%-17,5% (phạm vi giới hạn thuế quan của 7 nước gia nhập gần đây nhất)
Thuế suất - (Mức trung bình đơn giản đối với sản phẩm phi nông nghiệp)	22,86% (chiếm 0,76% của biểu thuế quan)	4,8%-8,9% (phạm vi giới hạn thuế quan của 7 nước gia nhập gần đây nhất)

Thế nào là yêu cầu “BTA Cộng” đối với việc gia nhập WTO? (tiếp)

CHỦ ĐỀ	BTA	WTO
SPS	Điều 2(6)(A) quy định các nguyên tắc chung về SPS (ví dụ như bắt buộc phải dựa vào căn cứ khoa học).	Hiệp định WTO về SPS quy định thêm những nghĩa vụ cụ thể hơn (ví dụ như điểm cung cấp thông tin).
TBT	Điều 2(6)(B) quy định nguyên tắc chung về TBT (ví dụ như không được áp dụng những hạn chế thương mại hơn mức cần thiết).	Hiệp định WTO về TBT quy định thêm những nghĩa vụ cụ thể hơn (ví dụ như điểm cung cấp thông tin).
Nông nghiệp	Trừ thuế quan, không có quy định nào về nông nghiệp.	Hiệp định WTO về Nông nghiệp yêu cầu phải có cam kết về hỗ trợ trong nước và trợ cấp xuất khẩu.

Thế nào là yêu cầu “BTA Cộng” đối với việc gia nhập WTO? (tiếp)

CHỦ ĐỀ	BTA	WTO
Quy tắc xuất xứ	Không có quy định về quy tắc xuất xứ.	Hiệp định WTO về Quy tắc Xuất xứ quy định những nguyên tắc về ROO (ví dụ như không được làm biến dạng quan hệ thương mại).
Các biện pháp khắc phục thương mại	Quy định những nguyên tắc hạn chế về tự vệ. Không quy định về AD hoặc CVD.	Hiệp định WTO về tự vệ, AD, và SCM quy định nguyên tắc áp dụng các biện pháp khắc phục thương mại.
Quyền Sở hữu trí tuệ/TRIPS	Chương II của BTA quy định hầu hết nhưng không phải là toàn bộ các nghĩa vụ theo TRIPS.	Các quy định bổ sung bao gồm MFN và chỉ dẫn địa lý.

Thế nào là yêu cầu “BTA Cộng” đối với việc gia nhập WTO? (tiếp)

CHỦ ĐỀ	BTA	WTO
GATS	Chương III quy định hầu hết nhưng không phải là toàn bộ các nghĩa vụ theo GATS.	Các quy định bổ sung bao gồm việc hình thành các Điểm Cung cấp Thông tin và Phụ lục GATS về Vận tải Đường không.
TRIMs	Loại bỏ các biện pháp TRIMS không phù hợp các nguyên tắc của WTO vào năm 2006.	Để gia nhập WTO vào năm 2005, các Thành viên WTO có thể muốn Việt Nam đẩy nhanh lịch trình loại bỏ từng bước.

Cam kết nào của BTA phải được áp dụng trên cơ sở □đa phương□ theo quy định của WTO?

Cam kết nào trong BTA phải được áp dụng trên cơ sở “đa phương” theo quy định của WTO?

Cam kết theo BTA	Áp dụng đa phương	Lý do?
<i>Mức Thuế quan:</i> Phụ lục E giới hạn mức thuế quan đối với 261 sản phẩm	Có	MFN: GATT Điều I
<i>Hạn chế định lượng:</i> Phụ lục B1/B2 quy định loại bỏ từng bước đối với QRs	Có	MFN: GATT Điều I
<i>Quyền kinh doanh:</i> Chương I, Điều 2(7)/Phụ lục D quy định thời gian biểu để tự do hoá quyền kinh doanh	Có	MFN: GATT Điều I

Cam kết nào trong BTA phải được áp dụng trên cơ sở “đa phương” theo quy định của WTO? (tiếp)

Cam kết theo BTA	Áp dụng đa phương	Lý do?
<p><i>IPR</i>: Nghĩa vụ TRIPS Cộng (ví dụ như thời hạn bảo hộ nhãn hiệu hàng hoá dài hơn).</p>	<p>Nghĩa vụ TRIPS+: Hầu hết (NB: phải áp dụng tất cả các quy định của TRIPS đối với tất cả các Thành viên)</p>	<p>MFN: TRIPS Điều 4 MFN có thể không áp dụng đối với BTA Chương II, Điều 5 (nghĩa vụ TRIPS Cộng đối với tín hiệu mã hoá).</p>
<p><i>Dịch vụ</i>: Phụ lục G liệt kê các cam kết cụ thể của Việt Nam về tiếp cận thị trường và chế độ đối xử quốc gia đối với rất nhiều dịch vụ.</p>	<p>Có</p>	<p>MFN: GATS Điều II Phụ lục G tương đương với các cam kết của những Thành viên mới của WTO.</p>

Cam kết nào trong BTA phải được áp dụng trên cơ sở “đa phương” theo quy định của WTO? (tiếp)

Cam kết theo BTA	Áp dụng đa phương	Lý do?
<i>Đầu tư:</i> Chương IV đưa ra nhiều quy định về bảo hộ đầu tư.	Chỉ áp dụng đối với TRIMs	Trừ TRIMs, WTO không quy định về đầu tư. Nghĩa vụ MFN không áp dụng đối với đầu tư.
<i>Hỗ trợ hoạt động kinh doanh:</i> Chương V quy định cam kết hỗ trợ hoạt động kinh doanh.	Không	WTO không có quy định tương tự.
<i>Tính minh bạch:</i> Chương VI đưa ra các quy định WTO Cộng (ví dụ như thông báo và nhận xét, khiếu nại)	WTO+: Không WTO: Có	WTO không có quy định tương tự đối với yêu cầu về MFN.

Những lợi ích nào của WTO không được quy định trong BTA

Những lợi ích nào của WTO không được quy định trong BTA

CHỦ ĐỀ	BTA	WTO BENEFIT
Dệt	Chương I, Điều 1(4) loại trừ hạn ngạch hàng dệt ra khỏi phạm vi áp dụng MFN, đó đó cho phép một bên áp dụng hạn ngạch hàng dệt không theo tiêu chuẩn MFN .	Hiệp định WTO về Hàng Dệt loại bỏ hạn ngạch vào năm 2005. Sau năm 2005, các quy định của GATT (ví dụ như MFN, không hạn ngạch) sẽ được áp dụng cho ngành dệt.
Tham khảo ý kiến và giải quyết tranh chấp	BTA có quy định về tham khảo ý kiến những không có hiệu lực để giải quyết tranh chấp phát sinh từ vi phạm.	WTO có cơ chế giải quyết tranh chấp cho phép các Thành viên chống lại các hành vi không phù hợp với các nguyên tắc WTO của các Thành viên khác.

Những lợi ích nào của WTO không được quy định trong BTA

CHỦ ĐỀ	BTA	WTO BENEFIT
Các biện pháp khắc phục thương mại □ Tự vệ (SG)	Chương I, Điều 6 cho phép áp dụng SG nếu xảy ra sụp đổ thị trường nhưng không quy định các nguyên tắc điều tra hoặc chống lại việc áp dụng SG.	Hiệp định WTO về SG quy định bảo hộ: tiêu chuẩn chặt chẽ hơn, nguyên tắc điều tra, và cho phép chống lại việc áp dụng SG.
Các biện pháp khắc phục thương mại □ Thuế chống bán phá giá (AD) và Thuế chống Trợ cấp (CVD)	Chương I, Điều 6(4) cho phép một bên áp dụng luật AD/ CVD nhưng không quy định các tiêu chuẩn, nguyên tắc điều tra hoặc chống lại việc áp dụng AD/CVD.	Hiệp định WTO về AD và SCM quy định bảo hộ: tiêu chuẩn pháp lý, nguyên tắc điều tra và chống lại việc áp dụng AD hoặc SCM.

**Việc thực thi BTA hỗ trợ mục tiêu gia
nhập WTO vào năm 2005 như thế
nào?**

Việc thực thi BTA hỗ trợ mục tiêu gia nhập WTO vào năm 2005 như thế nào?

CHỦ ĐỀ	LỊCH TRÌNH THEO BTA	WTO NĂM 2005
Định giá Hải quan	Chương I, Điều 3(4): áp dụng Hiệp định WTO về Định giá Hải quan (CVA) vào ngày 10 tháng 12 năm 2003.	Việc thực thi BTA sẽ giúp Việt Nam đáp ứng được yêu cầu về CVA vào năm 2005.
Thương mại Nhà nước	Chương I, Điều 8 quy định những nghĩa vụ cơ bản tương tự như GATT Điều XVII.	Việc thực thi BTA sẽ giúp Việt nam đáp ứng các yêu cầu cơ bản của GATT vào năm 2005.
Quyền sở hữu trí tuệ/TRIPS	Thời hạn thực hiện từng bước Chương II, BTA kết thúc vào tháng 6 năm 2004 (đối với hầu hết các nghĩa vụ TRIPS).	Việc thực thi BTA sẽ giúp Việt nam đáp ứng hầu hết các yêu cầu về TRIPS vào năm 2005.

Việc thực thi BTA hỗ trợ mục tiêu gia nhập WTO vào năm 2005 như thế nào?

CHỦ ĐỀ	LỊCH TRÌNH THEO BTA	WTO NĂM 2005
Phụ lục của GATS, GATS và Văn bản Tham chiếu về Viễn thông	Chương III và Phụ lục F của BTA quy định hầu hết các nghĩa vụ theo GATS, 3 Phụ lục của GATS và Văn bản Tham chiếu về Viễn thông.	Việc thực hiện BTA sẽ giúp Việt Nam đáp ứng được các yêu cầu cơ bản về dịch vụ vào năm 2005.
TRIMs	Việt Nam phải loại bỏ biện pháp TRIMs về cán cân thương mại và ngoại hối vào tháng 12 năm 2001 và các biện pháp TRIMs khác vào đầu tháng 12 năm 2006 hoặc vào thời điểm gia nhập WTO.	Việc thực hiện BTA sẽ giúp Việt Nam đáp ứng được các yêu cầu về TRIMs vào năm 2005.

Kết luận

Kết luận: BTA và sau năm 2005

BTA phản ánh các Hiệp định WTO hiện hành.

- *Hiện nay:* Nhiều nghĩa vụ theo BTA phát sinh từ/tương tự như các yêu cầu Gia nhập WTO
- *Trong tương lai:* WTO đang trong quá trình phát triển
 - Việc gia nhập WTO ngày càng khó khăn. Gia nhập WTO năm 1995 dễ dàng hơn hiện nay
 - Các nghĩa vụ được đưa ra tại Vòng đàm phán Doha có thể đặt ra những điều kiện mới cho việc gia nhập WTO.
 - Các nước đàm phán gia nhập WTO sau năm 2005 có thể gặp khó khăn nhiều hơn

BTA tạo cơ sở cho việc gia nhập WTO vào năm 2005

- Các điều kiện gia nhập WTO chưa thay đổi
- BTA, bao gồm nhiều nghĩa vụ và áp dụng từng bước nhiều nghĩa vụ, sẽ giúp đạt được mục tiêu gia nhập WTO vào năm 2005.

U.S.★**VIETNAM**
TRADE COUNCIL
EDUCATION FORUM

Tháng 8 năm 2003